

Số: 74 /2018/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 12 năm 2018

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
<b>ĐẾN</b>	Số: 1412
	Ngày: 02/11/19
	Chuyên: .....

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện liên thông giữa cơ quan  
Đăng ký kinh doanh và cơ quan Thuế cấp huyện trong giải quyết  
thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký mã số thuế  
hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày  
20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của  
Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực  
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của  
Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà  
nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3364  
/TTr-SKHĐT ngày 06 tháng 11 năm 2018.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện liên thông giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh và cơ quan Thuế cấp huyện trong giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký mã số thuế hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/01/2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trung tâm hành chính công, Chi cục Thuế các huyện, thị xã và thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư Pháp;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, DN, HCC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phan Ngọc Thọ**

## QUY CHẾ

Thực hiện liên thông giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh và cơ quan Thuế cấp huyện trong giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký mã số thuế hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 74 /2018/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã, đăng ký mã số thuế của các hộ kinh doanh/hợp tác xã đăng ký thành lập, hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Cơ chế phối hợp được thực hiện thông qua Cổng dịch vụ công tỉnh và được tích hợp vào Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục thuế tỉnh Thừa Thiên Huế, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và huyện, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện), Phòng Tài chính - Kế hoạch và Chi cục Thuế các huyện, thị xã và thành phố Huế.

##### **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện**

1. Tạo điều kiện để hộ kinh doanh, hợp tác xã được thực hiện 02 thủ tục hành chính sau đây tại một nơi duy nhất là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đăng ký hộ kinh doanh tại Trung tâm hành chính công cấp huyện:

- a) Đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã.
- b) Đăng ký mã số thuế hộ kinh doanh, hợp tác xã.

2. Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan Thuế cấp huyện phải thực hiện đúng quy định pháp luật trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hộ kinh doanh, hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan mình.

3. Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan Thuế cấp huyện thực hiện đúng các nội dung của Quy chế này, với tinh thần tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hộ kinh doanh, hợp tác xã đảm bảo hiệu quả thực sự cho hộ kinh doanh, hợp tác xã trong giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã, đăng ký mã số thuế.

4. Các hộ kinh doanh, hợp tác xã phải tuân thủ các quy định pháp luật liên quan trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã, đăng ký mã số thuế.

#### **Điều 4. Chức năng của Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện**

1. Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện có chức năng tiếp nhận, xử lý, lưu trữ cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Là công cụ quản lý, trao đổi thông tin giữa Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện và Chi Cục thuế, tạo thành cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Phục vụ công tác theo dõi tình hình đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã của địa phương và của tỉnh.

4. Kết nối, tích hợp dữ liệu của quá trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giữa Công Dịch vụ công tỉnh và Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện.

5. Phục vụ các yêu cầu về nghiệp vụ đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã cho Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện theo quy định.

#### **Điều 5. Một số thuật ngữ và ký hiệu viết tắt**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã tại Trung tâm hành chính công cấp huyện: gọi tắt là Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh.

2. Đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã là đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, hợp tác xã; đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã; đăng ký cấp lại, tạm ngừng, chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh, hợp tác xã.

3. Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện: gọi tắt là Hệ thống, bao gồm cả đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã (trừ Quỹ tín dụng nhân dân).

## Chương II

### **TRÌNH TỰ, HỒ SƠ, CÁCH THỨC PHỐI HỢP TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH/HỢP TÁC XÃ, ĐĂNG KÝ MÃ SỐ THUẾ HỘ KINH DOANH/HỢP TÁC XÃ**

#### **Điều 6. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã, đăng ký mã số thuế - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả**

1. Việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã được thực hiện đồng thời với việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký mã số thuế.

2. Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo quy định sau:

- a) Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ;
- b) Nhập thông tin đầy đủ vào Cổng Dịch vụ công tỉnh;
- c) In phiếu hẹn gửi lại cho người nộp hồ sơ và truyền thông tin trên Hệ thống cho Phòng Tài chính - Kế hoạch cùng địa bàn;
- d) Chuyển toàn bộ hồ sơ bằng bản giấy cho Phòng Tài chính - Kế hoạch để xử lý nghiệp vụ và lưu trữ hồ sơ;
- đ) Trả kết quả đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã, đăng ký mã số thuế cho người nhận kết quả.

#### **Điều 7. Xử lý hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã - Phòng Tài chính Kế hoạch**

Việc xử lý và phê duyệt hồ sơ được thực hiện theo quy định sau:

1. Bộ phận xử lý tiếp nhận và xử lý các thông tin từ Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã truyền trên Hệ thống; Nhập liệu hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã và trình lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch.

2. Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch duyệt, ký hồ sơ và truyền thông tin trên Hệ thống cho Chi cục Thuế cùng địa bàn.

3. Bộ phận xử lý gửi bản Giấy kết quả cho Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

#### **Điều 8. Cập nhật và xử lý thông tin mã số thuế – Chi cục Thuế**

1. Tiếp nhận và xử lý các thông tin từ Phòng Tài chính - Kế hoạch.
2. Cập nhật mã số thuế ngay sau khi hộ kinh doanh/hợp tác xã có mã số thuế và truyền lại thông tin trên Hệ thống cho Phòng Tài chính - Kế hoạch.
3. Gửi bản Giấy kết quả cho Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh để trả đồng thời với hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh.

**Điều 9. Quy định thời gian tiếp nhận, xử lý, cập nhật dữ liệu hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã, đăng ký mã số thuế.**

1. Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh chuyển hồ sơ điện tử cho Phòng Tài chính - Kế hoạch (bao gồm cả hồ sơ giấy) không quá 01 (một) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch gửi kết quả điện tử và trả kết quả bằng bản giấy cho Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh, đồng thời chuyển hồ sơ điện tử cho Chi cục Thuế (bao gồm cả hồ sơ giấy) ngay sau khi có mã số hộ kinh doanh. Thời gian thực hiện các công việc tại Khoản này không quá 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ giấy.

3. Chi cục Thuế xử lý và cập nhật mã số thuế vào Hệ thống, gửi kết quả bằng bản giấy cho Bộ phận một cửa đăng ký hộ kinh doanh để trả đồng thời với hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Thời gian thực hiện các công việc tại Khoản này không quá 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ giấy.

### **Chương III**

#### **RÀ SOÁT, CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ KINH DOANH/HỢP TÁC XÃ**

**Điều 10. Rà soát, xử lý, cập nhật dữ liệu hộ kinh doanh/hợp tác xã được cấp trước khi thực hiện Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện**

1. Đối với trường hợp hộ kinh doanh/hợp tác xã được cấp mã số hộ kinh doanh/hợp tác xã nhưng không đăng ký mã số thuế: Phòng Tài chính - Kế hoạch cung cấp thông tin để Chi cục Thuế thực hiện thủ tục về thuế.

2. Đối với trường hợp hộ kinh doanh/hợp tác xã đã đăng ký chấm dứt hoạt động tại Phòng Tài chính - Kế hoạch nhưng chưa thực hiện thủ tục đóng mã số thuế tại Chi cục Thuế: Phòng Tài chính - Kế hoạch cung cấp thông tin để Chi cục Thuế thực hiện đóng mã số thuế theo quy định.

3. Đối với trường hợp hộ kinh doanh/hợp tác xã đã hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế tại Chi cục Thuế nhưng chưa thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động tại Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chi cục Thuế cung cấp thông tin để Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định.

4. Đối với trường hợp Hộ kinh doanh/hợp tác xã đã được Chi cục Thuế xác nhận bỏ địa chỉ kinh doanh: Chi cục Thuế cung cấp thông tin để Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định.

**Điều 11. Đồng bộ thông tin hộ kinh doanh/hợp tác xã giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch và Chi cục Thuế**

Trường hợp hộ kinh doanh/hợp tác xã đã có trong cơ sở dữ liệu đăng ký thuế và đã có trong cơ sở dữ liệu đăng ký kinh doanh nhưng thông tin về hộ kinh doanh/hợp tác xã không thống nhất giữa 02 ngành: Phòng Tài chính - Kế hoạch gửi thông báo trực tiếp tới hộ kinh doanh/hợp tác xã đề nghị hiệu đính thông tin sai lệch. Sau khi cập nhật hiệu đính, Phòng Tài chính - Kế hoạch truyền thông tin trên Hệ thống cho Chi cục Thuế để đồng bộ, thống nhất dữ liệu giữa 02 ngành.

## **Chương IV**

### **QUẢN TRỊ HỆ THỐNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH CẤP HUYỆN**

#### **Điều 12. Trách nhiệm cập nhật truyền dữ liệu thông tin trên Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, UBND cấp huyện sử dụng Hệ thống được cấp tài khoản (account) để truy cập và có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc do đơn vị mình quản lý trong việc xử lý hồ sơ và cập nhật những thông tin đã xử lý vào Hệ thống.

2. Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện các thông tin về phân công xử lý, phê duyệt hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã tại Hệ thống.

3. Công chức, viên chức tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã có trách nhiệm chuyển xử lý hồ sơ tại Hệ thống theo quy định ngay sau khi thực hiện xong phần việc được phân công.

4. Trong trường hợp xảy ra sự cố kỹ thuật dẫn tới Hệ thống ngưng hoạt động, người có trách nhiệm cập nhật thông tin nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều này tạm thời ghi nhận việc xử lý bằng các phương tiện kỹ thuật khác và tiếp tục cập nhật các thông tin đã xử lý ngay sau khi sự cố kỹ thuật đã được khắc phục.

#### **Điều 13. Quyền quản trị Hệ thống, phân quyền xử lý hồ sơ công việc và truy cập thông tin**

1. Công chức, viên chức thuộc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả quản trị về nội dung tiếp nhận và trả kết quả đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã, có trách nhiệm quản lý, báo cáo thông tin tình trạng xử lý hồ sơ.

2. Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phân công công chức, viên chức xử lý hồ sơ hộ kinh doanh/hợp tác xã và quyết định tình trạng xử lý hồ sơ. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Phòng Tài chính - Kế hoạch xử lý hồ sơ và cập nhật trạng thái hồ sơ vào Hệ thống.

3. Công chức, viên chức thuộc Chi cục Thuế xử lý và cập nhật thông tin mã số thuế của các hộ kinh doanh/hợp tác xã vào Hệ thống.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp tài khoản và phân quyền truy cập cho người sử dụng; hướng dẫn vận hành, tập hợp các yêu cầu sử dụng và nâng cấp Hệ thống cho phù hợp; trích xuất cơ sở dữ liệu phục vụ cho các yêu cầu công tác. Đồng thời xóa các tài khoản đã cấp khi người sử dụng đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác.

#### **Điều 14. Tài liệu hướng dẫn**

Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu quản trị Hệ thống được Phòng Đăng ký kinh doanh phối hợp với đơn vị thi công biên soạn, đưa vào Hệ thống và đăng tải lên các trang thông tin điện tử của tỉnh.

### **Chương V**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan**

##### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh hướng dẫn và tổ chức triển khai Quy chế này.

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh để kịp thời tháo gỡ, xử lý vướng mắc trong quá trình rà soát, cập nhật dữ liệu thông tin giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch và Chi cục Thuế.

c) Cấp và thu hồi tài khoản người sử dụng Hệ thống.

d) Xây dựng quy trình, tài liệu và tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan để quản lý và vận hành Hệ thống.

đ) Tổ chức đào tạo, hướng dẫn về quản lý vận hành và khai thác sử dụng Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện trên phạm vi toàn tỉnh;

e) Theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã cho Phòng Tài chính - Kế hoạch và các Phòng, ban có liên quan ở cấp huyện.

g) Chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo về tình hình vận hành và sử dụng Hệ thống; tổng hợp báo cáo định kỳ tình hình triển khai thực hiện Quy chế này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành Trung ương những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.



h) Lập dự toán đầu tư điều chỉnh bổ sung, dự toán kinh phí thường xuyên hàng năm để đảm bảo Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật thông tin trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; quản lý sử dụng kinh phí được cấp cho Hệ thống theo quy định của pháp luật.

## **2. Cục thuế tỉnh**

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức triển khai Quy chế này đến các Chi cục Thuế trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý, vận hành và khai thác sử dụng Hệ thống cho các Chi cục Thuế.

c) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc sử dụng Hệ thống và cập nhật dữ liệu vào Hệ thống của các Chi cục Thuế.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tích hợp thông tin giữa Công Dịch vụ công tỉnh và Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện; đưa thông tin lên Cổng thông tin điện tử tỉnh; chỉ đạo việc tuyên truyền nội dung của Quy chế này trên hệ thống truyền thanh xã, phường, thị trấn.

b) Kiểm tra tính hợp pháp các phân hệ Hệ thống của Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện.

## **4. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Thường xuyên kiểm tra tác nghiệp của công chức, viên chức được phân công quản lý và sử dụng Hệ thống; chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Định kỳ ngày 25 hàng tháng báo cáo kết quả rà soát dữ liệu hộ kinh/hợp tác xã doanh trên địa bàn về Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục Thuế tỉnh.

## **5. Trung tâm hành chính công cấp huyện**

a) Cử công chức, viên chức tham gia vận hành Hệ thống.

b) Phối hợp triển khai các nghiệp vụ liên quan đến thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã với Phòng Tài chính - Kế hoạch và hồ sơ đăng ký thuế với Chi cục Thuế (nếu có).

c) Kiểm tra, theo dõi thông tin trao đổi dữ liệu hộ kinh doanh/hợp tác xã với dữ liệu hộ kinh doanh/hợp tác xã của Phòng Tài chính - Kế hoạch và dữ liệu hộ kinh doanh/hợp tác xã của Chi cục Thuế.

## **6. Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện**

a) Cử công chức, viên chức tham gia vận hành Hệ thống.

b) Hướng dẫn cán bộ tiếp nhận và trả kết quả trình tự thủ tục đăng ký hộ kinh doanh/hợp tác xã theo đúng quy định.

c) Định kỳ ngày 25 hàng tháng đối chiếu dữ liệu hộ kinh doanh/hợp tác xã giữa Chi cục Thuế với Bộ phận tiếp nhận và báo cáo kết quả rà soát, cập nhật thông tin về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh và UBND cấp huyện.

### **7. Chi cục Thuế**

a) Cử công chức, viên chức tham gia vận hành Hệ thống.

b) Cập nhật mã số thuế hộ kinh doanh/hợp tác xã đã cấp và tình hình đăng ký thay đổi trên Hệ thống.

c) Định kỳ ngày 25 hàng tháng đối chiếu dữ liệu hộ kinh doanh/hợp tác xã giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch với Bộ phận tiếp nhận và phối hợp báo cáo kết quả rà soát, cập nhật thông tin về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh và UBND cấp huyện.

### **8. Cán bộ được phân công tham gia vận hành Hệ thống đăng ký kinh doanh cấp huyện**

a) Công chức, viên chức có tài khoản chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của tài khoản đã được cấp trên Hệ thống.

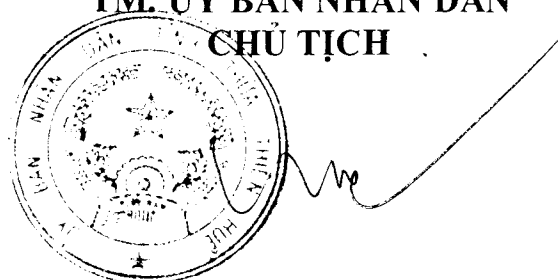
b) Công chức, viên chức sử dụng tài khoản chịu trách nhiệm giữ bí mật mật khẩu của mình và phải thông báo kịp thời cho Cơ quan quản lý và vận hành Hệ thống nếu mật khẩu bị mất hoặc bị đánh cắp hoặc phát hiện có người sử dụng trái phép mật khẩu để thực hiện các hành vi vi phạm an ninh có thể ảnh hưởng đến Hệ thống.

c) Công chức, viên chức sử dụng tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và rủi ro có thể phát sinh khi sử dụng thông tin trên Hệ thống vào các mục đích hoạt động của cá nhân.

### **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị liên quan, kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ